Ngày soạn:

Ngày giảng:

**TIẾT 46, 47, 48, 49 – BÀI 17**

**ĐẠI VIỆT THỜI LÊ SƠ (1428- 1527)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Mô tả được sự thành lập nhà Lê Sơ.

- Nhận biết được tình hình kinh tế thời Lê Sơ.

- Giới thiệu được sự phát triển văn hóa, giáo dục và một số danh nhân văn hóa tiêu biểu thời Lê Sơ.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung**

*- Tự chủ và tự học:* biết lắng nghe và chia sẻ ý kiến cá nhân với bạn, nhóm và GV. Tích cực tham gia các hoạt động trong lớp.

*- Giao tiếp và hợp tác:* có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

*- Giải quyết vấn đề và sáng tạo:* biết phối hợp với bạn bè khi làm việc nhóm, có sáng tạo khi tham gia các hoạt động lịch sử.

***b. Năng lực lịch sử:***

- Tìm hiểu lịch sử: Biết sưu tầm và sử dụng tư liệu lịch sử để tìm hiểu về Vương triều Lê sơ.

- Nhận biết lịch sử: Mô tả được sự thành lập nhà Lê sơ; trình bày được tình hình kinh tế - xã hội thời Lê sơ; Nêu được những thành tựu tiêu biểu về văn hóa giáo dục.

- Vận dụng KT- KN đã học: Vận dụng hiểu biết về những thành tựu của Vương triều Lê sơ để giới thiệu về đất nước, con người Việt Nam.

**3. Phẩm chất:**

*- Yêu nước*: Tự hào và trân trọng về những giá trị lịch sử văn hóa của dân tộc, bồi đắp lòng yêu nước.

*- Trách nhiệm*: Có tránh nhiệm giữ gìn, phát huy và quảng bá lịch sử văn hóa Việt Nam.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên** :

- Kế hoạch bài dạy, SGK, SGV.

- Phiếu học tập số 1: Đọc mục 1 sgk/tr83,84, điền thông tin phiếu học tập:

|  |  |
| --- | --- |
| **Các đặc điểm** | **Nhà nước Lê Sơ** |
| 1. Thời gian thành lập | Năm 1428 |
| 2. Quốc hiệu | Đại Việt |
| 3. Nơi đóng đô | Thăng Long |
| 4. Bộ máy nhà nước | Hoàng đế nắm mọi quyền hành |
| 5. Tổ chức quân đội | Thi hành chính sách “Ngụ binh ư nông” |
| 6. Pháp luật | Ban hành bộ Quốc triều hình luật (luật Hồng Đức) |
| 7. Ngoại giao | Kiên quyết giữ vững chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, mở rộng vùng biên giới phía Nam. |

- Phiếu học tập số 2: Đọc mục 2 sgk, điền thông tin phiếu học tập

|  |  |
| --- | --- |
| **Các lĩnh vực** | **Nội dung** |
| 1. Nông nghiệp | + Đặt ra một số quan chuyên trách như: Khuyến nông sứ, Hà đê sứ, Đồn điền sứ,..  + Cấm để ruộng đất để hoang, đẩy mạnh khản hoang và lập đồn điền ở các vùng đất mới.  +Khơi kênh, đào kênh, đắp đê ngăn mặn, bảo vệ các công trình thủy lợi.  + Đặt phép quân điền , định kì chia đều ruộng đất công làng xã. |
| 2. Thủ công nghiệp | - Nhiều nghề thủ công truyền thống như dệt lụa, làm gốm ,… phát triển nhanh chóng, hình thành những làng nghề chuyên nghiệp.  - Sản xuất gốm sứ theo đơn đặt hang của các thương nhân nước ngoài phát triển mạnh ở các làng nghề như Chu Đậu (Hải Dương), Bát tràng (Hà Nội),… |
| 3. Thương nghiệp | - Triều đình khuyến khích lập chợ, thúc đẩy buôn bán giữa các địa phương, giữa các làng nghề thủ công với các đo thị. Việc buôn bán với nước ngoài được duy trì. Thuyền buôn nhiều nước đã đến đã đến buôn bán tại các thương cảng như: Vân Đồn, Hội Thống, Tam kỳ…Các sản phẩm như: tơ lụa, gốm sứ , lâm thổ sản,.. rất được ưa chuộng. |

- Phiếu học tập số 3: Đọc mục 2 sgk, điền thông tin phiếu học tập

|  |  |
| --- | --- |
| **Các tầng lớp** | **Đặc điểm** |
| 1. Quý tộc | (vua, quan lại) có nhiều đặc quyền, đặc lợi. |
| 2. Nông dân | là một bộ phận đông đảo nhất, cày, cấy ruộng đất công, nộp thuế và làm các nghĩa vụ với Nhà nước hoặc lĩnh canh ruộng đất của địa chủ , quan lại để cày cấy và nộp tô cho họ. |
| 3. Thợ thủ công và thương nhân | ngày càng đông đảo nhưng không được coi trọng. |
| 4. Nô tì | có xu hướng giảm dần về số lượng. |

- Phiếu học tập số 4. Đọc mục 3 sgk và hoàn thiện phiếu học tập.

|  |  |
| --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Thành tựu** |
| 1. Tôn giáo |  |
| 2. Văn học |  |
| 3. Khoa học |  |
| 4. Nghệ thuật |  |

- Phiếu học tập số 5 (dùng dạy về nội dung Nguyễn Trãi)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Các nhóm | Nội dung yêu câu | Nội dung trả lời |
| N1 | Trong cuộc khởi nghĩa Lam Sơn Nguyễn Trãi có vai trò như thế nào |  |
| N2 | Sau cuộc khởi nghĩa Lam sơn ông có những đóng góp gì đối với đất nước |  |
| N3 | Các tác phẩm của ông tập trung phản ánh nội dung gì |  |

- Phiếu học tập số 6. Đánh dấu X vào ô trống trước ý trả lời mà em cho là đúng.

|  |  |
| --- | --- |
|  | Là một vị vua anh minh |
|  | Là nhà văn, nhà thơ lớn |
|  | sáng tập hội Tao Đàn |
|  | Hồng Đức quốc âm thi tập |
|  | Quốc âm thi tập |

- Phiếu học tập số 7. Hãy nối ý đúng tương ứng khi nói về danh nhân Lương Thế Vinh

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1. Năm 1442 |  | a. Đỗ Trạng nguyên |
| 2. Các sách | b. Toán học |
| 3. Là nhà | c. Đại thành toán Pháp, thanh môn khoa giáo |
| d. Hồng Đức quốc âm thi tập |

**2. Học sinh**

- Đọc trước sách giáo khoa và trả lời các câu hỏi trong bài, hoàn thành các phiếu học tập. Sưu tầm tư liệu, tranh ảnh trên Internet

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu**

**a. Mục tiêu:** Học sinh có hiểu biết ban đầu về Lê Lợi, vài nét về vương triều Lê sơ

**b. Nội dung - Tổ chức thực hiện***:* HS quan sát hình ảnh Lê Lợi dựa vào thông tin đã học, trả lời các câu hỏi về Lê Lợi và vương triều Lê sơ.

**H:** *Đây là ai? Ông đóng vai trò như thế nào đối với nhà nước Lê sơ? Từ đó, hãy cho biết 1 vài nét về vương triều Lê sơ?*

- GV nx...., dẫn dắt vào bài mới.

**c. Sản phẩm dự kiến:**

Lê Lợi (1385- 1433) là 1 trong những vị tướng kiệt xuất và vị vua vĩ đại trong lịch sử Việt Nam. Ông không chỉ đóng vai trò lãnh đạo dẫn đến thắng lợi của khởi nghĩa Lam Sơn mà còn là vị vua đầu tiên có công thành lập nhà nước Lê sơ. Là 1 vương triều phồn thịnh và có thời gian tồn tại lâu nhất trong thời kỳ phong kiến Việt Nam.

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

**2.1. Sự thành lập vương triều Lê sơ**

**a. Mục tiêu:** Nêu được thời gian thành lập và xác định được phạm vi không gian của nhà nước Lê sơ dưới thời Lê Thánh Tông trên lược đồ; Trình bày, nhận xét về tổ chức Nhà nước Lê sơ và so sánh với bộ máy nhà nước thời Trần; Trình bày tổ chức quân đội, pháp luật so sánh điểm tiến bộ về luật pháp với thời Lý, Trần và chủ trương ngoại giao của nhà Lê sơ trong vấn đề bảo chủ quyền lãnh thổ.

**b. Nội dung - Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV – HS** | **Sản phẩm** |
| ***\* Giao nhiệm vụ học tập:***  **NV1**: GV chia lớp 4 nhóm lớn, phát phiếu học tập số 1 ( từ 1->4) (5p’)  **H.** Hãy cho biết vương triều Lê sơ ra đời có ý nghĩa như thế nào?  Dự kiến: Kết thúc 20 năm đô hộ của nhà Minh, khẳng định nền độc lập tự chủ của nước ta.  **NV2:** GV chiếu H2sgk/tr 83,H3 sgk/tr84 HS làm việc cá nhân quan sát đọc tư liệu sgk, trình bày tổ chức bộ máy Nhà nước Lê sơ trên sơ đồ:  **H**. So sánh tổ chức nhà nước thời Lê sơ với thời Trần nhiều người cho rằng bộ máy nhà nước Lê sơ tập quyền hơn? Em hãy giải thích điều này có đúng không?  Dự kiến: *Vua nắm mọi quyền hành trực tiếp làm tổng chỉ huy quân đội, bãi bỏ chức vụ cao cấp.*  **H.** Quan sát lược đồ Đại Việt thời Lê Thánh Tông với 13 đạo thừa tuyên em thấy có gì khác so với thời Trần?  Dự kiến: *Đơn vị hành chính rõ ràng, quy củ hơn.*  **NV3:**GV chia lớp 4 nhóm lớn, HS tiếp tục hoàn thiện phiếu học tập số 1 (từ 5->7) (3p’)  **H.** Tại sao nói trong hoàn cảnh lúc đó chế độ “ngụ binh ư nông” là tối ưu?  Dự kiến: *Nhắc lại chính sách “ngụ binh ư nông”. Vì thường xuyên có giặc việc duy trì lực lượng quân đội tốt, song thời bình cần phải tăng gia sản xuất...*  **H.** Chỉ ra điểm tiến bộ của bộ luật Hồng Đức so với luật pháp thời Lý, Trần?  Dự kiến: *Điểm tiến bộ bảo vệ quyền lợi của người phụ nữ.*  GV chiếu tư liệu 1 sgk/tr85 HS quan sát và trả lời câu hỏi:  **H**. Tư liệu 1 thể hiện quyết tâm bảo vệ chủ quyền lãnh thổ của nhà Lê sơ như thế nào?  Dự kiến: *- Chính sách mềm dẻo, cương quyết*  *- Quyết tâm bảo vệ Tổ quốc*  *- Nâng cao tinh thần trách nhiệm, trừng trị kẻ bán nước,..*  ***\* Thực hiện nhiệm vụ:***  **NV1:** HS thảo luận nhóm điền phiếu học tập  số 1 (1->4)  + GV chiếu lược đồ hành chính Việt Nam ngày nay, HS trao đổi với bạn trình bày nội dung phiếu học tập số 1 (1->4) trên lược đồ.  + HS trả lời cá nhân ý nghĩa sự ra đời nhà nước Lê sơ.  **NV2:** HS làm việc cá nhân quan sát đọc tư liệu sgk, trình bày tổ chức bộ máy Nhà nước Lê sơ trên sơ đồ, nhận xét và so sánh tổ chức bộ máy Nhà nước Lê sơ với nhà Trần.  Quan sát lược đồ Đại Việt thời Lê Thánh Tông với 13 đạo thừa tuyên và nhận xét.  **NV3:** HS tiếp tục hoàn thiện phiếu học tập số 1 (5->7)  + HS trao đổi với bạn trình bày phiếu học tập số 1 (5->7)  + HS trả lời theo nhóm tại sao thời kỳ này vẫn sử dụng chính sách ngụ binh ư nông.  + GV chiếu hình ảnh về bộ luật Hồng Đức, HS giới thiệu và trả lời điểm tiến bộ của bộ luật này so với luật pháp thời Lý, Trần.  + HS nghiên cứu tư liệu 1 và trả lời câu hỏi.  ***\* Báo cáo, thảo luận:***  1. Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận  trên lược đồ  + HS nhóm khác nhận xét, bổ sung.  ***+*** GV gọi cá nhân trả lời  2. HS cá nhân lên bảng trình bày tổ chức bộ máy Nhà nước Lê sơ (máy chiếu)  + HS khác nhận xét, bổ sung.  ***+*** GV gọi cá nhân trả lời  3. Đại diện nhóm trình bày kết quả thảo luận  + HS nhóm khác nhận xét, bổ sung  + GV gọi đại diện nhóm trả lời  ***\* Kết luận, nhận định:***  GV đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, chốt lại nội dung kiến thức mục 1 HS cần nhớ.  + Sự thành lập nhà nước Lê sơ và ý nghĩa: Sau sự thắng lợi của khởi nghĩa Lam Sơn, Lê Lợi lên ngôi và khôi phục quốc hiệu Đại Việt đóng đô ở Thăng Long và xây dựng bộ máy nhà nước do vua nắm mọi quyền hành. Nhà nước Lê sơ ra đời đã chấm dứt 20 năm đô hộ tàn bạo của quân Minh và khẳng định nền độc lập tự chủ của nước ta.  + Nhận xét Tổ chức bộ máy Nhà nước Lê sơ: Quyền lực vua được củng cố, đơn vị hành chính sắp xếp quy củ và chặt chẽ hơn thời kỳ trước. Là nhà nước phong kiến tập quyền chuyên chế hoàn thiện nhất.  + Tổ chức quân đội được củng cố, luật pháp được ban hành để duy trì trật tự xã hội, thời kỳ này có nhiều điểm tiến bộ như bảo vệ quyền lợi của phụ nữ mà trước đó không có. Đặc biệt, trong chính sách ngoại giao mềm dẻo và cương quyết, thể hiện ý chí quyết tâm bảo vệ chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ và sẵn sàng trừng trị thích đáng kẻ bán nước.  + Tuyên dương HS, nhóm thực hiện tốt HĐ nhóm.  + GV đánh giá hoạt động nhóm bằng Rubric. | **1. Sự thành lập vương triều Lê sơ**  - Năm 1428, Lê Lợi lên ngôi:  + Đặt niên hiệu Thuận Thiên, quốc hiệu Đại Việt.  + Đóng đô Thăng Long (Hà Nội)  + Xây dựng bộ máy nhà nước.  => Vương triều Lê sơ thành lập.  - Tổ chức bộ máy Nhà nước Lê sơ:  + Trung ương: vua nắm mọi quyền hành, ngoài ra có cơ quan chuyên trách.  + Địa phương: chia 13 đạo thừa tuyên, mỗi đạo có 3 ti. Dưới đạo có phủ, châu, huyện, xã.  => Là nhà nước tập quyền chuyên chế hoàn chỉnh nhất thời phong kiến.  - Tổ chức quân đội: Chính sách “ngụ binh ư nông”  - Luật pháp: Ban hành bộ luật Hồng Đức (Quốc triều hình luật).  - Ngoại giao: Kiên quyết giữ vững chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, mở rộng vùng biên giới phía Nam.  => Đề cao tinh thần trách nhiệm bảo vệ Tổ quốc, trừng trị kẻ bán nước,.. |

**2.2. Tình hình kinh tế - xã hội**

**a. Mục tiêu:** Nhận biết được tình hình kinh tế- xã hội thời Lê Sơ.

**b. Nội dung, tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV - HS** | **Sản phẩm** |
| ***\* Giao nhiệm vụ học tập:***  - GV yêu cầu một HS đứng dậy đọc thông tin trong sgk trang 85.  - GV y/c hs thảo luận nhóm trả lời câu hỏi.  *? Trình bày những nét chính về kinh tế (nông nghiệp, thủ công nghiệp, thương nghiệp) thời Lê sơ ? (Lớp A1)*  1. GV chia lớp 3 nhóm lớn, phát phiếu học tập số 1.  - GV y/c hs nghiên cứu mục 2 trả lời các câu hỏi: *(A2,3)*  *? Những biện pháp của Nhà nước đã mang lại tác dụng gì đối với sự phát triển thời Lê Sơ?*  *HSTL->GVKQ:*  GV cung cấp thêm:  *“Đời vua Thái tổ, thái Tông*  *Thóc lúa đầy đồng trâu chẳng buồn ăn”*  Những biện pháp trên đã thúc đẩy nông nghiệp sớm phát triển, đời sông nhân dân được ổn định.  - GV chiếu hình 4 (sgk T85) Bình gốm sản xuất ở Chu Đậu năm 1450 (Được trưng bày tại bảo tang Top-ka-pi- Thổ Nhĩ Kỳ).  HS chú ý phần kênh chữ phần Thương nghiệp (SGK- 86)  *? Thủ công nghiệp thời kì này có gì đáng chú ý?*  *HSTL->GVKQ:*  *? Quan sát hình 4 em có nhận xét gì về thủ công nghiệp thời Lê sơ?*  *HSTL->GVKQ:*  - GV giới thiệu: H4- Bình gốm sản xuất ở Chu Đậu năm 1450 (Được trưng bày tại bảo tang Top-ka-pi- Thổ Nhĩ Kỳ). Chiếc bình gốm này được sản xuất tại Nam Sách (Hải Dương), là một trong những tác phẩm gốm sứ hoa lam đẹp nhất của nghề gốm Đại Việt thời Lê Sơ. Trên bình có ghi chữ Hán chỉ rõ người thợ thủ công họ Bùi đã sản xuất chiếc bình vào năm 1450.  - GV: Bình gốm với hoa văn sắc nét, tinh xảo, màu men đẹp- là mặt hang xuất khẩu ưa chuộng lúc bấy giờ, thể hiện thủ công nghiệp thời Lê sơ rất phát triển , không chỉ cung cấp trong nước mà còn là mặt hang xuất khẩu có giá trị cao,. Đồng thời thể hiện thợ thủ công thời Lê sơ có trình độ kĩ thuật và tư duy thẩm mĩ cao.  *? Trình bày những nét chính về tình hình thương nghiệp thời Lê sơ?*  *HSTL->GVKQ:*  - GV chia lớp 4 nhóm lớn, phát phiếu học tập số 2.  *GV chia HS theo nhóm các giai cấp, tầng lớp như địa chủ, nông dân và các tầng lớp thợ thủ công, thương nhân , nô tì.*  ***\* Thực hiện nhiệm vụ***  - HS thực hiện nhiệm vụ GV giao.  - GV quan sát, trợ giúp HS khi có yêu cầu. Đánh giá thái độ và khả năng thực hiện nhiệm vụ học tập của HS.  ***\* Báo cáo thảo luận***  - Từng nhóm sau khi làm việc sẽ cử đại diện giới thiệu về số lượng, đặc điểm nổi bật về giai cấp, tầng lớp.  - HS khác lắng nghe và tự hoàn thiện nội dung, phiếu bài tập theo yêu cầu như trên.  ***\* Kết luận, nhận định***  GV nhận xét, định hướng nhận thức của học sinh, đánh giá tinh thần thái độ học tập của HS, đánh giá kết quả hoạt động của HS và chốt lại nội dung nếu thấy cần thiết: | **2. Tình hình kinh tế, xã hội** **a, Tình hình kinh tế**  **\* Nông nghiệp**  **-** Nhà Lê sơ đặc biệt coi trọng và khuyến khích phát triển nông nghiệp:  + Đặt ra một số quan chuyên trách như: Khuyến nông sứ, Hà đê sứ, Đồn điền sứ,..  + Cấm để ruộng đất để hoang, đẩy mạnh khản hoang và lập đồn điền ở các vùng đất mới.  + Khơi kênh, đào kênh, đắp đê ngăn mặn, bảo vệ các công trình thủy lợi.  + Đặt phép quân điền , định kì chia đều ruộng đất công làng xã.  **\* Thủ công nghiệp**  - Nhiều nghề thủ công truyền thống như dệt lụa, làm gốm ,… phát triển nhanh chóng, hình thành những làng nghề chuyên nghiệp.  - Sản xuất gốm sứ theo đơn đặt hang của các thương nhân nước ngoài phát triển mạnh ở các làng nghề như Chu Đậu (Hải Dương), Bát tràng (Hà Nội),…  **\* Thương nghiệp**  - Triều đình khuyến khích lập chợ, thúc đẩy buôn bán giữa các địa phương, giữa các làng nghề thủ công với các đo thị. Việc buôn bán với nước ngoài được duy trì. Thuyền buôn nhiều nước đã đến đã đến buôn bán tại các thương cảng như: Vân Đồn, Hội Thống, Tam kỳ…Các sản phẩm như: tơ lụa, gốm sứ, lâm thổ sản,.. rất được ưa chuộng.  **b, Tình hình xã hội**  - Xã hội phân hóa thành các tầng lớp và ngày càng khác biệt.  + Tầng lớp quý tộc (vua, quan lại) có nhiều đặc quyền, đặc lợi.  + Nông dân là một bộ phận đông đảo nhất, cày, cấy ruộng đất công, nộp thuế và làm các nghĩa vụ với Nhà nước hoặc lĩnh canh ruộng đất của địa chủ , quan lại để cày cấy và nộp tô cho họ.  + Thợ thủ công và thương nhân ngày càng đông đảo nhưng không được coi trọng.  + Nô tì có xu hướng giảm dần về số lượng.  - Sự phân biệt giữa quý tộc và bình dân trở nên sâu sắc và được quy định bởi pháp luật. |

**2.3. Phát triển văn hóa – giáo dục**

**a. Mục tiêu:** Biết được những thành tựu nổi bật về văn hóa, khoa học và nghệ thuật dưới thời Lê sơ. Ghi nhớ và trình bày được tình hình giáo dục dưới thời Lê sơ. So sánh với thời nhà Trần.

**b. Nội dung - Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV - HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| ***\*******Giao nhiệm vụ học tập:***  - Yêu cầu hs đọc mục 3 SGK  ***\* Thực hiện nhiệm vụ học tập***  - GV chia lớp thành 4 nhóm (Thời gian 4 phút)  - HS hoạt động nhóm hoàn thành phiếu học tập  -> GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV theo dõi, hỗ trợ HS làm việc những bằng hệ thống câu hỏi gợi mở:  - GV: Mọi người dân đều được đi học, đi thi. Thầy là những người dạy giỏi có đạo đức, nội dung học tập là đạo Nho.  ? Vì sao thời Lê sơ hạn chế Phật giáo, Đạo giáo, tôn sùng Nho giáo?  - HS: Vì Nho giáo đề cao trung hiếu: trung với vua, hiếu với cha mẹ, quyền lực trong tay nhà vua, sách học tập thi cử là của đạo Nho.....  ? Nêu những thành tựu nổi bật về văn học? Kể những tác phẩm tiêu biểu? Các tác phẩm văn học tập trung phản ánh điều gì?  - GV bổ sung về tình hình văn học thời Lê sơ, giới thiệu một số tác phẩm nổi tiếng sẽ được học trong chương trình Ngữ văn 8/máy chiếu và lưu ý HS về sự phát triển của chữ Nôm -> thể hiện sự độc lập về mặt chữ viết.  ? Tại sao văn học thời kì này tập trung nội dung yêu nước, thể hiện niềm tự hào dân tộc? (Khởi nghĩa Lam Sơn thắng lợi...)  Em có nhận xét gì về tình hình văn học thời Lê sơ?  **-** Phát triển đạt được nhiều thành tựu rực rỡ.  ? Nêu những thành tựu khoa học nổi tiếng? Nhận xét?  - GV chuẩn xác kiến thức  - GV giới thiệu một số nghệ thuật trong thời kì này/MC.  ? Nêu những nét đặc sắc của nghệ thuật sân khấu? Nghệ thuật điêu khắc, kiến trúc có gì tiêu biểu? (quy mô đồ sộ, kĩ thuật điêu luyện)  ? Tại sao quốc gia Đại Việt đạt được những thành tựu trên? (công lao đóng góp xây dựng đất nước của nhân dân, triều đại phong kiến có phương pháp cai trị đúng đắn -> xuất hiện nhiều nhân tài)  - GV cho HS xem một số hình ảnh về công trình kiến trúc, điêu khắc thời Lê sơ.  ***\* Báo cáo, thảo luận***  - Hs trình bày kết quả.  ***\* Kết luận, nhận định***  HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của hs.  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành | **2.3. Phát triển văn hóa – giáo dục**  **a. Văn hoá**  **\* Tôn giáo:**  - Nho giáo chiếm vị trí độc tôn  - Phật giáo và Đạo giáo bị hạn chế  **\* Văn học:**  - Gồm văn học chữ Hán và chữ Nôm  - Nội dung yêu nước sâu sắc  **\* Khoa học:**  - Xuất hiện nhiều tác phẩm khoa học về sử học, địa lí, toán học, y học  **\* Nghệ thuật:**  - Gồm nghệ thuật sân khấu, điêu khắc và kiến trúc.  - Phát triển mạnh, phong phú và đa dạng. |
| ***\*******Giao nhiệm vụ học tập:***  - Yêu cầu hs tiếp tục theo dõi SGK trả lời các câu hỏi  ***\* Thực hiện nhiệm vụ học tập***  ? Nhà Lê đã quan tâm và phát triển giáo dục như thế nào?  ? Giáo dục và thi cử thời Lê rất quy củ và chặt chẽ, biểu hiện như thế nào? (*Muốn làm quan phải thi rồi mới được bổ nhiệm, thi gồm 3 kì: Hương - Hội - Đình*)  ? Để khuyến khích việc học và kén chọn nhân tài, nhà Lê có chủ trương gì? (*Vua ban mũ áo, vinh quy bái tổ, khắc tên vào bia đá)*  GV mở rộng: Thời Lê sơ (1428 - 1527) tổ chức được 26 khoa thi tiến sĩ, lấy đỗ 989 tiến sĩ, 20 trạng nguyên. Riêng thời vua Lê Thánh Tông (1460 - 1497) tổ chức được 12 khoa thi tiến sĩ, lấy đỗ 501 tiến sĩ, 9 trạng nguyên.  ? Vì sao nhà Lê sơ chú trọng phát triển giáo dục, khoa cử?  - Đào tạo được nhiều quan lại trung thành, nhiều nhân tài cho đất nước.  ? So sánh điềm khác giữa thời Lê với thời Trần?  - Thời Lê các phủ đều có trường công, hằng năm mở khoa thi để tuyển chọn quan lại. Đa số dân đều có thể đi học trừ kẻ phạm tội và làm nghề ca hát.  - Nội dung học tập, thi cử là các sách của đạo Nho. Đạo Nho chiếm địa vị độc tôn. Phật giáo, Đạo giáo bị hạn chế.  Nhà Trần  - Tổ chức 7 năm 1 kỳ thi, chỉ có ai làm quan thì mới thi cử  ***\* Báo cáo, thảo luận***  - Hs trình bày kết quả.  ***\* Kết luận, nhận định***  HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của hs.  GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành | **b. Giáo dục và khoa cử**  - Dựng lại Quốc tử giám.  - Tổ chức đều đặn các khoa thi Tiến sĩ để tuyển chọn quan lại |

**2. 4. Một số danh nhân văn hóa tiêu biểu**

**a. Mục tiêu:**Hiểu biết sơ lược về cuộc đời đời và những cống hiến to lớn của một số danh nhân văn hóa, đối với sự nghiệp của nước Đại Việt thế kỷ XV.

**b. Nội dung - Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV - HS** | **Nội dung** |
| GV: Giới thiệu đôi nét về Nguyễn Trãi.  GV: Yêu cầu học sinh chú ý vào đoạn dữ liệu SGK và nhớ lại kiến thức đã học về cuộc khởi nghĩa Lam Sơn  ***\* Giao nhiệm vụ học tập*** (phiếu số 1)  HS trả lời các câu hỏi trong phiếu  ***\* Thực hiện nhiệm vụ***  HS: Thực hiện nhiệm vụ, GV quan sát , hỗ trợ, nhắc nhở  ***\* Báo cáo, thảo luận***  - Đại diện 3 nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - Nhóm khác quan sát, lắng nghe, nhận xét, góp ý  ***\* Kết luận, nhận định***  - GV kết luận, chuẩn kiến thức cho HS  GV: Giới thiệu những nét chính về vua Lê Thánh Tông  HS: Chú ý vào đoạn ngữ liệu SGK.  ***\* Giao nhiệm vụ học tập***: cho học sinh bằng phiếu học tập số 2  ***\* Thực hiện nhiệm vụ***  HS: Thực hiện nhiệm vụ, GV quan sát , hỗ trợ, nhắc nhở  ***\* Báo cáo, thảo luận***  - Đại diện 3 nhóm trình bày kết quả thảo luận.  - Nhóm khác quan sát, lắng nghe, nhận xét, góp ý  ***\* Kết luận, nhận định***  - GV kết luận, chuẩn kiến thức cho HS  Văn thơ của Lê Thánh Tông và hội Tao Đàn phần lớn ca ngợi nhà Lê, ca ngợi phong cảnh đất nước, đậm đà tinh thần yêu nước Lê Thánh Tông là nhân vật xuất sắc về mọi mặt.  GV: Yêu cầu HS khai thác kiến thức trong SGK và sự hiểu biết và đặt câu hỏi.  Em có hiểu biết gì về Ngô Sĩ Liên?  HS: Trình bày  GV:Là nhà sử học nổi tiếng thế kỷ XV năm 1442 đỗ tiến sĩ. Tác giả cuốn Đại Việt sử kí toàn thư, tên phố, tên trường học nổi tiếng => thể hiện vai trò học tập tốt của giáo viên và học sinh, xứng đáng với tên tuổi vị danh nhân văn hóa của dân tộc.  ***\* Giao nhiệm vụ học tập*** cho học sinh Chiếu phiếu học tập số 3 lên slide màn hình máy chiếu.  ***\* Thực hiện nhiệm vụ***  HS: Thực hiện nhiệm vụ, GV quan sát , hỗ trợ, nhắc nhở  ***\* Báo cáo, thảo luận***: Theo hình thức cá nhân trình bày kết quả  ***\* Kết luận, nhận định***  - GV kết luận, chuẩn kiến thức cho HS  - *Vận dụng KT- KN đã học:* Kể tên của các danh nhân văn hóa thời Lê được đặt tên đường, tên trường học mà em biết hiện nay?.  - Thành phố HCM có hai con đường cùng mang tên Nguyễn Trãi tại Quận 1–Quận 5 và ở Thủ Đức  - Đường Lê Thánh Tông ở hải Phòng.  - Trường THPT Lương Thế Vinh ở Hà Nội  - Trường THCS Ngô Sỹ Liên ở Hà Nội và TP Hồ Chí Minh  GV: Chốt lại nội dung bài học. | **2. 4. Một số danh nhân văn hóa tiêu biểu**  ***a. Nguyễn Trãi.***  - Là nhà chính trị, quân sự đại tài. Danh nhân văn hóa thế giới.  - Thể hiện tư tưởng nhân đạo và yêu nước thương dân của ông.  ***b. Lê Thánh Tông***  - Là một vị vua anh minh – Một tài năng xuất sắc trên nhiều lĩnh vực kinh tế, chính trị, quân sự.  - Một nhà văn hóa, nhà thơ nổi tiếng tài ba của dân tộc thế kỷ XV, để lại một di sản văn thơ phong phú, đồ sộ  ***c. Ngô sỹ Liên***  - Là nhà sử học nổi tiếng.  - Tác phẩm: Đại Việt sử kí toàn thư  ***d. Lương Thế Vinh***  - 1463: đỗ trạng nguyên  - Là nhà toán học  - Các sách: Đại thành toán Pháp, thanh môn khoa giáo |

**3. Hoạt động 3. Luyện tập**

**a. Mục tiêu:**Nhằm củng cố, hệ thống hóa, hoàn thiện kiến thức mới mà HS đã được lĩnh hội ở hoạt động hình thành kiến thức về vương triều Lê sơ.

**b. Nội dung - tổ chức thực hiện:**

- GV phổ biến luật chơi cho HS: chú thỏ con đã rất đói bụng, các em hãy giúp thỏ con thu hoạch cà rốt để thỏ con có 1 chiếc bụng no bằng cách vượt qua các câu hỏi sau.

**-** GV mời HS tham gia trò chơi “Thu hoạch cà rốt”.

**Câu 1: Năm 1428, Lê Lợi lên ngôi đặt tên nước là gì?**

A. Đại Cồ Việt B. Đại Ngu

C. Đại Việt  D. Vạn Xuân

**Câu 2: Khi lên ngôi Hoàng đế Lê Lợi lấy tên là gì?**

A. Lê Thánh Tông B. Lê Nhân Tông

C. Lê Hiến Tông D. Lê Thái Tông

**Câu 3:Quân đội thời Lê sơ được tổ chức gồm mấy bộ phận?**

A. 1 B. 2

C. 3 D. 4

**Câu 4: Đơn vị hành chính cấp địa phương từ thấp đến cao thời Lê sơ là:**

A. Xã – Châu – Phủ B. Châu – huyện – xã

C. Phủ - Huyện – Châu D. Lộ - Phủ - Châu

**Câu 5. Bình gốm sản xuất ở Chu Đậu vào năm nào?**

A. 1450 B. 1451

C. 1452 D. 1455

**Câu 6: Bình gốm sản xuất ở Chu Đậu là thuộc tỉnh nào?**

A. Hà Nội. B. Hải Dương

C. Hải Phòng D. Nam Định

**Câu 7. Việc buôn bán với nước ngoài được duy trì tại các thương cảng như:**

A. Vân Đồn, Hội Thống, Hà Tiên

B. Vân Đồn, Hội Thống, Tam Kỳ

C. Vân Đồn, Hội Thống, Thăng Long

**Câu 8. Xã hội thời Lê sơ phân hóa thành những thành các tầng lớp nào?**

A. Quý tộc, Nông dân, Thợ thủ công

B. Quý tộc, Nông dân, Thợ thủ công và thương nhân

C. Quý tộc, Nông dân, Thợ thủ công và thương nhân, nô tì

**Câu 9: Hệ tư tưởng nào chiếm địa vị độc tôn trong xã hội nước ta thời Lê sơ?**

A. Nho giáo. B. Phật giáo.

C. Đạo giáo. D. Thiên chúa giáo.

**Câu 10. Chế độ khoa cử thời Lê sơ phát triển thịnh nhất dưới triều vua nào?**

A. Lê Thái Tổ. B. Lê Thái Tông.

C. Lê Thánh Tông. D. Lê Nhân Tông.

**Câu 11: Văn học dưới thời Lê sơ thể hiện nội dung**

A. có nội dung yêu nước sâu sắc.

B. thể hiện tình yêu quê hương.

C. đề cao giá trị con người.

D. đề cao tính nhân văn.

**Câu 12: Nghệ thuật kiến trúc điêu khắc thời Lê sơ biểu hiện rõ rệt và đặc sắc ở những công trình nào?**

A. Các dinh thự, phủ chúa to lớn.

B. Kinh thành Thăng Long.

C. Các ngôi chùa lớn ở Thanh Hóa.

D. Công trình lăng tẩm, cung điện ở Lam Kinh.

**Câu 13: Đại Việt sử kí toàn thư là tác phẩm của ai?**

A. Ngô Sĩ Liên

B. Lê Văn Hưu

C. Ngô Thì Nhậm

D. Nguyễn Trãi

**Câu 14: Ai là người được vinh danh là danh nhân văn hóa thế giới?**

A. Nguyễn Trãi

B. Lê Thánh Tông

C. Ngô Sĩ Liên

D. Lương Thế Vinh

**Câu 15: Tác phẩm địa lí Đại Việt của Nguyễn Trãi có tên gọi là gì?**

A. Nhất thống dư địa chỉ

B. Dư địa chí

C. Hồng Đức bản đồ

D. An Nam hình thăng đồ

**Câu 16: Nhân vật lịch sử nào được mệnh danh là trạng Lường?**

A. Mạc Đĩnh Chi

B. Lê Quý Đôn

C. Nguyễn Hiền

D. Lương Thế Vinh

**c. Sản phẩm dự kiến:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu hỏi | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 | 16 |
| ĐÁP ÁN | C | D | B | A | A | B | B | C | A | C | A | D | A | A | B | D |

**4. Hoạt động 4. Vận dụng**

**a. Mục tiêu:** Giúp học sinh nắm lại các kiến thức vừa tìm hiểu để vận dụng

**b. Nội dung- Tổ chức thực hiện:**

- GV: Hướng dẫn gợi ý cho HS cách thức diễn đạt (học sinh có thể thực hiện ở nhà sau 2 tiết của bài học)

- HS: Tìm tòi nghiên cứu tài liệu ở nhà hoàn thành bài tập.

**Bài tập 1:** Qua chính sách ngoại giao của nhà Lê sơ em hãy rút ra bài học kinh nghiệm về công cuộc bảo vệ Tổ quốc hiện nay?

**Bài tập 2:** Từ những đóng góp của vua Lê Thánh Tông trong việc xây dựng bộ máy nhà nước và pháp luật em hãy viết một đoạn văn ngắn phát biểu cảm nghĩ về vị vua này

**Bài tập 3:** Vận dụng kiến thức trong bàiviết đoạn văn ngắn giải thích ý nghĩa của câu:

*“Đời vua Thái tổ, thái Tông*

*Thóc lúa đầy đồng trâu chẳng buồn ăn”*

**Bài tập 4:** Em hãy viết một đoạn văn 3 đến 5 câu nêu suy nghĩ về câu Thân Nhân Trung viết:"Hiền tài là nguyên khí quốc gia"trên bia tiến sĩ đầu tiên.

**c. Dự kiến sản phẩm:**

**Bài 1:**

+ Liên hệ bản thân em: Là 1 học sinh đang ngồi trên ghế nhà trường nhiệm vụ đầu tiên là tình yêu quê hương đất nước, có ý thức giữ gìn bảo vệ trường lớp, phải học tập tốt để sau này thành người có ích cho xã hội góp phần bảo vệ và xây dựng đất nước ngày càng vững mạnh…

**Bài 2**

*-* Đoạn văn đảm bảo các ý:

+ Thể hiện sự tôn kính, biết ơn vua Lê Thánh Tông đã có công xây dựng đất nước phồn thịnh và ban hành bộ luật Hồng Đức đảm bảo quyền lợi cho nhân dân.

+ HS liên hệ trách nhiệm bản thân.

**Bài 3**

- Bài viết đảm bảo các ý:

+ Đó là hai câu ca dao nói về giai đoạn thái bình, thịnh trị trong lịch sử phong kiến Việt Nam.

+ Nông nghiệp sớm phát triển, đời sông nhân dân được ổn định.

**Bài 4**

+ “Hiền tài” là người tài cao, học rộng và có đạo đức, có ảnh hưởng sâu sắc tới sự phát triển của quốc gia.

+ “Nguyên khí” được hiểu là sức mạnh vật chất, tinh thần tiềm tàng nơi con người, nơi đất nước đó có và mong muốn có, có giá trị quan trọng với mỗi quốc gia.

+ “Hiền tài là nguyên khí quốc gia” có nghĩa là: Hiền tài, chính là phần cốt lõi, chất ban đầu để làm nên sự sống còn và phát triển của đất nước. Quốc gia có nhiều hiền tài và biết sử dụng hiền tài thì sẽ phát triển vững mạnh.